

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của Trường Tiểu học Bình Thuận
Năm học: 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	26/45	
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	26	39 học sinh /lớp
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	01	-
IV	Tổng diện tích đất (m ²)	2650.7m ²	1.4m ² /1 học sinh
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1240m ²	0.6m ² /1 học sinh
VI	Tổng diện tích các phòng	1604 m ²	
1	Diện tích phòng học (m ²)	48m ²	
2	Diện tích thư viện (m2)	96 m ²	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m2)	0 m ²	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m2)	0 m ²	
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m2)	80 m ²	
6	Diện tích phòng học tin học (m2)	80 m ²	

7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m2)	26 m ²	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m2)	0 m ²	
9	Diện tích phòng truyền thông và hoạt động Đội (m2)	26 m ²	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	58	58bộ/47 lớp
1	Khối lớp 1	12	1 bộ/1 lớp
2	Khối lớp 2	12	1 bộ/1 lớp
3	Khối lớp 3	12	1 bộ/1 lớp
4	Khối lớp 4	11	1 bộ/1 lớp
5	Khối lớp 5	11	1 bộ/1 lớp
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	82	
IX	Tổng số thiết bị		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	25	
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	01	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	04	03 projector 01 máy chiếu vật thể
5	Thiết bị khác (bảng tương tác)	01	
	Nội dung	Số lượng (m²)	
X	Nhà bếp	0 m ²	
XI	Nhà ăn	0 m ²	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0 m ²		
XIII	Khu nội trú	0 m ²		

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	04		06		13 m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGĐT ngày 31/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu – điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)		X
XVII	Kết nối internet (ADSL)	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Bình Tân, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Ngọc Việt

